

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	PHÁP LUẬT VỀ CHỦ THỂ KINH DOANH			
Mã học phần:	71LAWS40523	Số tin chỉ:	03	
Mã nhóm lớp học phần:	241_71LAWS40523_01; 02; 03; 04			
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận		Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☒ Có <i>Chỉ được sử dụng tài liệu giấy in</i>		☐ Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Đề xuất những giải pháp phù hợp để giải quyết các vấn đề pháp lý, các bài tập tình huống thực tế về các loại hình chủ thể kinh doanh, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp, phá sản.	TN-TL	40%	-2 câu cuối phần TN; PHẦN TỰ LUẬN	6.0	PI 3.2A

CLO2	Lựa chọn đúng các văn bản pháp luật và quy phạm pháp luật để áp dụng trong các tình huống thực tế về các loại hình chủ thể kinh doanh, tổ chức lại và giải thể doanh nghiệp, phá sản.	TN-TL	60%	8 câu đầu phần TN	4.0	PI 6.2
-------------	---	-------	-----	-------------------	-----	--------

PHẦN TRẮC NGHIỆM (10 câu, 0.4 điểm/câu)

Cá nhân hành nghề quản lý, thanh lý tài sản của doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán trong quá trình giải quyết phá sản là:

- A. Quản tài viên
- B. Thẩm phán
- C. Chánh án Tòa án nhân dân
- D. Kiểm sát viên

ANSWER: A

Phá sản là:

- A. Doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán và bị Tòa án nhân dân ra quyết định tuyên bố phá sản.
- B. Tình trạng doanh nghiệp mất khả năng thanh toán
- C. Tình trạng doanh nghiệp bị nhiều chủ nợ đòi nhưng không có khả năng trả nợ
- D. Tình trạng doanh nghiệp không còn tài sản để trả nợ

ANSWER: A

Số lượng kiểm soát viên trong Ban kiểm soát của công ty TNHH 2 thành viên trở lên:

- A. Có thể có 1 Kiểm soát viên
- B. Phải từ 3 đến 5 kiểm soát viên
- C. Phải từ 3 đến 5 kiểm soát viên và là số lẻ
- D. Phải nhiều hơn 1 Kiểm soát viên

ANSWER: A

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, thành viên trong công ty TNHH một thành viên không góp đủ vốn trong thời hạn quy định sẽ phải làm gì?

- A. Đăng ký lại vốn điều lệ
- B. Được quyền gia hạn
- C. Nộp phạt hành chính
- D. Không cần làm gì

ANSWER: A

Trong công ty hợp danh, thành viên hợp danh phải chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty như thế nào?

- A. Bằng toàn bộ tài sản cá nhân
- B. Trong phạm vi số vốn đã góp
- C. Chỉ trong phần vốn góp
- D. Không có trách nhiệm

ANSWER: A

Công ty hợp danh có tư cách pháp nhân kể từ khi nào?

- A. Từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
- B. Từ khi góp vốn đủ
- C. Từ khi ký hợp đồng hợp tác
- D. Từ khi đăng ký tại Sở Kế hoạch và Đầu tư

ANSWER: A

Doanh nghiệp tư nhân có quyền góp vốn thành lập hoặc mua cổ phần trong công ty khác không?

- A. Không
- B. Có, nhưng phải tuân thủ một số điều kiện
- C. Có, không hạn chế
- D. Có, nếu được sự đồng ý của chủ sở hữu

ANSWER: A

Cơ quan đăng ký kinh doanh Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã là:

- A. Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện
- B. Phòng đăng ký kinh doanh- thuộc Sở kế hoạch và Đầu tư
- C. Phòng đăng ký kinh doanh- thuộc Sở kế hoạch và Đầu tư- thuộc UBND cấp tỉnh
- D. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

ANSWER: A

Công ty cổ phần X được tổ chức lại thành 3 công ty mới là công ty cổ phần B, công ty cổ phần C, công ty cổ phần D; và chấm dứt hoạt động của công ty cổ phần X. Hỏi đây là hình thức tổ chức lại doanh nghiệp nào?

- A. Chia công ty
- B. Tách công ty
- C. Sáp nhập công ty
- D. Hợp nhất công ty

ANSWER: A

Ông A, công ty TNHH Một thành viên B và công ty Cổ phần C muốn thành lập 1 doanh nghiệp để cùng nhau kinh doanh. Theo pháp luật hiện hành thì các chủ thể trên có thể thành lập những loại hình doanh nghiệp nào?

- A. Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, Công ty cổ phần
- B. Công ty cổ phần, công ty Hợp danh, công ty TNHH 2 thành viên trở lên
- C. Công ty TNHH 2 thành viên trở lên, công ty Hợp danh
- D. Công ty Hợp danh, Công ty cổ phần, Doanh nghiệp tư nhân.

ANSWER: A

PHẦN II- TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

A. CÁC NHẬN ĐỊNH SAU ĐÂY ĐÚNG HAY SAI? GIẢI THÍCH RÕ VÌ SAO? NÊU CỤ THỂ CƠ SỞ PHÁP LÝ. (5 ĐIỂM)

CÂU 1 (0.5 điểm): Tên doanh nghiệp mới thành lập phải khác với tên doanh nghiệp đã thành lập trong phạm vi đơn vị hành chính cấp tỉnh.

CÂU 2 (1 điểm): Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết có quyền chuyển nhượng cổ phần cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào.

CÂU 3 (1 điểm): Thành viên hợp danh có quyền chuyển nhượng phần vốn góp của mình cho người ngoài công ty mà không cần sự đồng ý của các thành viên khác.

CÂU 4 (1 điểm): Chủ tịch Hội đồng quản trị trong công ty Cổ phần luôn có quyền được kiểm soát hoặc tổng giám đốc.

CÂU 5 (1.5 điểm): Cuộc họp hội đồng quản trị trong công ty Cổ phần chỉ có thành viên hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.

B. TÌNH HUỐNG : (1 điểm)

Tháng 11 năm 2024 Ông A thành lập Hộ kinh doanh tại huyện Củ Chi, Tp.HCM và đặt tên là Hộ kinh doanh ABC. Sau đó 1 tháng, vào tháng 12 năm 2024 tại Huyện Hóc Môn, TP.HCM ông B đăng ký thành lập Hộ kinh doanh và đặt tên là Hộ kinh doanh ABC. Hỏi:

Việc ông B đăng ký thành lập Hộ kinh doanh với tên riêng trùng với tên riêng Hộ kinh doanh của ông A đã thành lập trước đó có đúng pháp luật không? Giải thích tại sao? Nêu cụ thể cơ sở pháp lý?

---HẾT---

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		4.0	
Câu 1 – 10	A	0.4	
II. Tự luận		5.0	
A. CÁC NHẬN ĐỊNH SAU ĐÂY ĐÚNG HAY SAI? GIẢI THÍCH RÕ VÌ SAO? NÊU CỤ THỂ CƠ SỞ PHÁP LÝ. (5.0 ĐIỂM)			
CÂU 1 (0.5 điểm): Tên doanh nghiệp mới thành lập phải khác với tên doanh nghiệp đã thành lập trong phạm vi đơn vị hành chính cấp tỉnh.	Ý 1: Sai, CSPL, khoản 1, điều 18- Nghị định 01/2021/NĐ-CP Ý 2: Bởi vì, Người thành lập doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp không được đăng ký tên doanh nghiệp trùng hoặc gây nhầm lẫn với tên của doanh nghiệp khác đã đăng ký trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp trên phạm vi toàn quốc	Mỗi ý đúng theo đáp án 0.25 điểm	
CÂU 2 (1 điểm): Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết có quyền chuyển nhượng cổ phần cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào.	Ý 1: Sai Ý 2: Bởi vì, Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết không được chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác, trừ trường hợp chuyển nhượng theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc thừa kế. Ý 3: Do vậy, Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết bị hạn chế quyền chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác và phải thỏa mãn các chủ thể được giới hạn tại khoản 3 điều 116 LDN 2020 Ý 4: CSPL: khoản 3 Điều 116 Luật Doanh nghiệp 2020	Mỗi ý đúng theo đáp án 0.25 điểm	
CÂU 3 (1 điểm): Thành viên hợp danh có quyền chuyển nhượng phần vốn góp của mình cho người ngoài công ty	Ý 1: Sai Ý 2: Bởi vì, Thành viên hợp danh không được chuyển một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình tại công ty cho tổ chức,	Mỗi ý đúng theo đáp án 0.25 điểm	

mà không cần sự đồng ý của các thành viên khác.	cá nhân khác nếu không được sự chấp thuận của các thành viên hợp danh còn lại. Ý 3: Do vậy, thành viên hợp danh nếu muốn chuyển một phần hoặc toàn bộ phần vốn góp của mình tại công ty cho tổ chức, cá nhân khác thì phải được sự chấp thuận của các thành viên hợp danh còn lại. Ý 4: CSPL: Khoản 3, Điều 180 Luật Doanh nghiệp 2020		
CÂU 4 (1 điểm): Chủ tịch Hội đồng quản trị trong công ty cổ phần luôn có quyền được kiêm giám đốc hoặc tổng giám đốc.	Ý 1: sai Ý 2: Bởi vì, có 2 trường hợp chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc: Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty đại chúng và công ty cổ phần quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật DN 2020 không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc Ý 3: Do vậy, nếu thuộc 1 trong 2 trường hợp này thì chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc. Ý 4: CSPL: Khoản 2 Điều 156 LDN 2020	Mỗi ý đúng theo đáp án 0.25 điểm	
CÂU 5 (1.5 điểm): Cuộc họp Hội đồng quản trị trong Công ty Cổ phần chỉ có thành viên hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.	Ý 1: sai Ý 2: Bởi vì, không chỉ có thành viên Hội đồng quản trị mới tham dự họp mà còn có các chủ thể khác được quy định tại điều 157 LDN 2020, cụ thể như sau: Ý 3: Kiểm soát viên có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.	Mỗi ý đúng theo đáp án 0.25 điểm	

	Ý 4: Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận Ý 5: CSPL: Khoản 7, Điều 157 LDN 2020 Ý 6: CSPL: khoản 11 Điều 157 LDN 2020		
II. Tự luận B. TÌNH HUỐNG. (1.0 ĐIỂM)			
	Ý 1: Việc ông B đặt tên như vậy là đúng quy định pháp luật. Ý 2: Bởi vì, pháp luật doanh nghiệp hiện hành không cấm việc đặt tên hộ kinh doanh trùng ngoài phạm vi cấp huyện. Ý 3: Do vậy, việc B đặt tên hộ kinh doanh trùng với hộ kinh doanh của ông A là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật. Ý 4: CSPL: Khoản 4, điều 88, Nghị định 01/2021/NĐ-CP	Mỗi ý đúng theo đáp án 0.25 điểm	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

Ths Trần Minh Toàn (đã duyệt)

Ths Trần Minh Toàn
TS ĐÀO NGUYỄN HƯƠNG DUYÊN